

Số: 2798/XLDK-TCKT
V/v: Công bố giải trình BCTC hợp nhất
6 tháng đầu năm 2018 sau soát xét

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) xin được giải trình về kết quả và sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2017 cụ thể như sau:

1. Về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét của Tổng công ty:

- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018 sau soát xét là: (113,45) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018 trước soát xét là: (91,53) tỷ đồng.
- Chênh lệch giảm: (21,92) tỷ đồng.

Nguyên nhân chủ yếu do: Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty được lập trên cơ sở Báo cáo tài chính của các Công ty con do đó phụ thuộc nhiều vào Báo cáo tài chính sau kiểm toán của các đơn vị. Sau khi thực hiện kiểm toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con có nhiều thay đổi, vì vậy trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán của Tổng công ty đã đánh giá lại một số khoản trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, các khoản đầu tư tài chính của một số đơn vị thành viên Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán và Chế độ tài chính hiện hành..

2. Về sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét 6 tháng đầu năm 2018 so với 6 tháng đầu năm 2017:

- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018 sau soát xét là: (113,45) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2017 sau soát xét là: 5,6 tỷ đồng.
- Chênh lệch giảm: (119,05) tỷ đồng.

Nguyên nhân chủ yếu là do sụt giảm về doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặt khác, Báo cáo tài chính hợp nhất của PVC được lập trên cơ sở hợp cộng Báo cáo tài chính của các đơn vị, trong 6 tháng đầu năm 2018 hầu hết các đơn vị đều gặp khó khăn, doanh thu, lợi nhuận đều sụt giảm so với cùng kỳ năm trước.

3. Ý kiến ngoại trừ trên báo cáo kiểm toán:

Ý kiến ngoại trừ 1: Liên quan đến thuyết minh số 03, tình hình tài chính Công ty Cổ phần Bất động sản Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC-Land) là Công ty con của PVC. Công ty mẹ Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam hiện đang trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào PVC Land dựa trên báo cáo tài chính thời điểm gần nhất



của PVC-Land là BCTC tự lập 06 tháng đầu năm 2018 theo đúng hướng dẫn của chế độ kế toán hiện hành. Mặt khác PVC-Land thuộc nhóm đơn vị thuộc diện tái cấu trúc của PVC. Ban Tổng giám đốc PVC tin tưởng rằng việc trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào PVC Land là thận trọng, hợp lý và phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành. Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến sự suy giảm giá trị của khoản đầu tư này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến ngoại trừ 2: Liên quan đến thuyết minh số 20, tại ngày phát hành báo cáo tài chính kiểm toán của PVC, PVC chưa thu thập được báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Dầu khí IMICO, Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC - Trường Sơn, Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí 2, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Xây lắp Dầu khí 4, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Dầu khí 3C. Đây là các Công ty mà PVC có tỷ lệ giá trị đầu tư nhỏ, không chi phối được, hơn nữa PVC đã sử dụng báo cáo tài chính thời điểm gần nhất của các đơn vị trên để thực hiện đánh giá các khoản đầu tư theo đúng quy định. Mặt khác các đơn vị này đều nằm trong diện tái cơ cấu của Tổng công ty, theo đó chúng tôi sẽ thực hiện thoái toàn bộ các khoản đầu tư tại các đơn vị trên trong thời gian sắp tới. PVC tin tưởng rằng, việc đánh giá các khoản đầu tư tài chính nêu trên là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành.

Ý kiến ngoại trừ 3: Liên quan đến việc hoàn nhập dự phòng đối với nghĩa vụ bảo lãnh của Tổng công ty (PVC) đối với khoản vay của PVC SG:

Trong năm 2016, Tổng Công ty đã rà soát các thư bảo lãnh và đánh giá nghĩa vụ bảo lãnh của Tổng Công ty tại thư bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (PVC-SG) vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại Dương - Chi nhánh Sài Gòn (nay là Ngân hàng TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank) - Chi nhánh Sài Gòn) có sự thay đổi với các lý do cụ thể như sau:

- Ngày 18 tháng 8 năm 2016, PVC-SG gửi Công văn số 58/XLDKSG gửi Tổng Công ty báo cáo một số nội dung liên quan đến tài sản đảm bảo cho khoản vay ủy thác và tình hình làm việc với Oceanbank. Theo đó, ngày 10 tháng 8 năm 2016, Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đã gửi cho PVC-SG công văn số 784/2016/CV-CNSG trả lời phương án xử lý nợ của PVC-SG. Tại công văn này, Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đã chấp thuận cho PVC-SG thực hiện phương án đầu tư kinh doanh Dự án Khu dân cư phát triển đô thị khu vực 2 và 3, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Dự án Vị Thanh) cũng như giải chấp từng phần tài sản đảm bảo để PVC-SG bán hàng/bán tài sản để tạo nguồn trả nợ cho Oceanbank và PVC-SG trả toàn bộ dư nợ gốc (khoảng 148 tỷ VND) chậm nhất ngày 30 tháng 9 năm 2019. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá điều này đồng nghĩa với việc dư nợ gốc vay đã được cơ cấu lại và gia hạn trả nợ. Điều kiện để thực hiện phương án trả nợ là: (i) PVC-SG cung cấp đầy đủ các văn bản của các cấp có thẩm quyền liên quan đến phê duyệt phương án tiếp tục triển khai Dự án Vị Thanh để trả nợ cho Oceanbank; (ii) đơn vị thi công và đơn vị bán hàng mở tài khoản thanh toán tại Oceanbank; (iii) toàn bộ doanh thu bán hàng, bán tài sản phải chuyển về tài khoản chuyên dụng mở tại Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn, PVC-SG đồng ý cho Oceanbank được quyền trích tiền từ tài khoản chuyên dụng để thu nợ; (iv) PVC-SG ký văn bản thỏa thuận về phương thức xử lý tài sản đảm bảo theo

yêu cầu của Oceanbank. Tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, cụ thể là trong quý 4/2016 PVC-SG đã trả được 5,5 tỷ VND/148 tỷ VND nợ gốc; đồng thời PVC-SG thực hiện rất tốt phương án mà Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đưa ra. Mặt khác, PVC-SG và Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đang hợp tác rất chặt chẽ với nhau để tạo dòng tiền trả nợ cho ngân hàng. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá đây là thông tin mới và rất quan trọng, thể hiện sự cố gắng của các bên trong quá trình giải quyết khoản nợ vay này.

- PVC-SG cũng đã có tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay tại Oceanbank – Chi nhánh Sài Gòn là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là một phần tài sản hình thành trong tương lai tại Dự án Vị Thanh theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0068/HĐTC/OCEANBANK03 ngày 30 tháng 8 năm 2012 ký giữa PVC-SG và Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn.

- Tổng Công ty đã thực hiện nhờ tư vấn và nhận được Thư tư vấn số 549 lw.ndv/ntn/01-01 ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Công ty Tư vấn Luật Bizconsult với kết luận như sau: (i) nghĩa vụ bảo lãnh của Tổng Công ty theo thư bảo lãnh và thư gia hạn bảo lãnh cho PVC-SG đã chấm dứt hiệu lực kể từ sau ngày 30 tháng 8 năm 2012; (ii) không có đủ cơ sở pháp lý để yêu cầu Tổng Công ty thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo văn bản yêu cầu ngày 24 tháng 5 năm 2012 của Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn và đã hết thời hiệu khởi kiện yêu cầu Tổng Công ty thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư gia hạn bảo lãnh. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá thông tin này cùng với việc khoản vay của PVC-SG được gia hạn có thể khẳng định rằng Tổng Công ty chưa xuất hiện nghĩa vụ nợ ở thời điểm hiện tại.

- Việc trích lập một khoản dự phòng phát sinh từ một nghĩa vụ liên đới liên quan đến bảo lãnh vay vốn chưa có chuẩn mực kế toán quy định rõ ràng. Do đó, Tổng Công ty đang: (i) vận dụng nguyên tắc thận trọng trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 01 – Chuẩn mực chung để thực hiện trích lập dự phòng cho các khoản bảo lãnh, theo đó, nguyên tắc thận trọng đòi hỏi *“phải lập các khoản dự phòng nhưng không được lập quá lớn”* và (ii) áp dụng theo Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính quy định *“nghiêm cấm doanh nghiệp lợi dụng việc trích lập dự phòng để tính thêm vào chi phí các khoản dự phòng không có đủ căn cứ nhằm làm giảm nghĩa vụ nộp ngân sách”*. Tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, Tổng Công ty đã trích lập khoảng 137,9 tỷ VND/237,8 tỷ VND dư nợ bảo lãnh quá hạn (chiếm 57,98%), theo đó, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá khoản dự phòng này là hợp lý và đảm bảo nguyên tắc thận trọng.

Mặt khác, trên báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Tổng Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán, khoản dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả liên quan đến thư bảo lãnh của Tổng Công ty cho PVC-SG vay vốn tại Oceanbank – Chi nhánh Sài Gòn đã được Tổng Công ty hoàn nhập 100% giá trị tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 (với số tiền khoảng 50 tỷ VND) và ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính riêng này là ý kiến chấp nhận toàn phần được thể hiện cụ thể tại Báo cáo kiểm toán số 976/VN1A-HN-BC ngày 30 tháng 3 năm 2015.

Trên các cơ sở các lý do và nội dung đã trình bày ở trên, Hội đồng thẩm định các khoản trích lập dự phòng năm 2016 của Tổng Công ty đã đánh giá đồng ý việc hoàn nhập dự phòng cho nghĩa vụ nợ phải trả liên quan đến thư bảo lãnh khoản vay của PVC-SG tại Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn với số tiền khoảng 99,9 tỷ VND và ghi giảm chi phí tài chính (trình bày tại Thuyết minh số 34).

Việc hoàn nhập dự phòng nêu trên theo đánh giá của PVC là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành. Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán Deloitte nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá cơ sở cho việc hoàn nhập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả liên quan đến thu bảo lãnh của Tổng Công ty cho PVC-SG nêu trên. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

Ý kiến ngoại trừ 4: Liên quan đến Thuyết minh số 17 phần Thuyết minh báo tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn của Tổng Công ty bao gồm giá trị sản xuất kinh doanh dở dang của Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 1 với giá gốc và giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho lần lượt là khoảng 26,6 tỷ VND và 13,3 tỷ VND. Tổng công ty đã thành lập Hội đồng thẩm định các khoản trích lập dự phòng thời điểm 30/06/2018 theo Quyết định số 2040/QĐ-XLKD ngày 19/06/2018 và Hội đồng đã xem xét giữ nguyên mức trích lập dự phòng như số năm 2017. Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán Deloitte nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của số chi phí sản xuất kinh doanh dở dang này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

4. Về những vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán viên đưa ra tại BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2018:

Kiểm toán viên đã đưa ra các điểm cần nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 706, Tổng công ty PVC khẳng định rằng các điểm cần nhấn mạnh trên báo cáo này không phải là các điểm ngoại trừ. Các điểm cần nhấn mạnh này cũng không phải là phần hạn chế phạm vi kiểm toán, do Tổng công ty đã cung cấp đầy đủ toàn bộ các chứng từ cần thiết cho kiểm toán viên để kiểm toán viên có cơ sở đánh giá các vấn đề liên quan đến các điểm cần nhấn mạnh này. Các điểm nhấn mạnh này đưa ra để hướng người đọc lưu ý hơn đối với các vấn đề đã được trình bày trong Báo cáo Tài chính. Đồng thời các điểm cần nhấn mạnh này không phải là các sự kiện để kiểm toán viên cho rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 30/06/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5. Để khắc phục khó khăn và giảm lỗ lũy kế trong thời gian tới, Ban lãnh đạo PVC đã có định hướng và giải pháp khắc phục như sau:

Ban lãnh đạo PVC nhận thức rõ PVC đang gặp khó khăn và đã từng bước vượt qua. Do vậy, cùng với sự ủng hộ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, PVC đã rất tích cực trong việc rà soát, xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn, khôi phục và ổn định hoạt động SXKD. Một số giải pháp trong thời gian tới, cụ thể như sau:

365
PH
TƯ KH
AM
PH

- Quyết liệt trong công tác điều hành thi công trên tất cả các công trình/dự án mà PVC và các đơn vị trong PVC thực hiện;

- Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm và bổ sung nguồn việc;

- Tiếp tục triển khai công tác tái cấu trúc tổng thể PVC theo đúng định hướng được Tập đoàn phê duyệt, theo hướng công ty Mẹ trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp, thực hiện vai trò định hướng hoạt động cho các công ty trực thuộc, thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các đơn vị không thuộc chuỗi ngành nghề hoạt động chính của PVC; nâng cao vai trò quản lý, giám sát và điều hành hoạt động SXKD đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của PVC;

- Quyết liệt trong công tác rà soát, đối chiếu và thu hồi công nợ, xây dựng kế hoạch chi tiết việc thu hồi và xử lý công nợ cho từng tháng, từng quý, nhằm thu hồi vốn đảm bảo hoạt động SXKD, giảm tối đa chi phí tài chính do bị chiếm dụng vốn;

- Tích cực làm việc với Tập đoàn/đơn vị thành viên Tập đoàn và các cơ quan quản lý nhà nước để đẩy nhanh việc phê duyệt các chi phí phát sinh tại các dự án mà PVC đang tham gia;

- Chủ động và tích cực làm việc với các Ngân hàng/TCTD để cơ cấu lại các khoản nợ, đàm phán giảm lãi suất vay vốn và thu xếp đủ vốn phục vụ hoạt động SXKD trong thời gian tới.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban kiểm soát (b/c);
- TGD (b/c);
- Website PVC;
- Bộ phận Công bố thông tin;
- Lưu VT, TCKT.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Đạt

